

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng,
an ninh năm 2023 (số liệu chính thức đến 31/12/2023)**

Phần thứ nhất TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2023

Năm 2023 là năm giữa nhiệm kỳ, có ý nghĩa quan trọng trong việc đẩy mạnh thực hiện và phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu, mục tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch 5 năm 2021-2025. Với quyết tâm phấn đấu hoàn thành kế hoạch phát triển KTXH năm 2023, ngay từ đầu năm, UBND huyện tập trung chỉ đạo tổ chức thực hiện các Quyết định của UBND tỉnh: Số 1566/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách địa phương năm 2023, số 68/QĐ-UBND ngày 18/01/2023 về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023; các Chỉ thị của Chủ tịch UBND tỉnh: Số 01/CT-UBND ngày 01/01/2023 về việc tăng cường các biện pháp thu ngân sách nhà nước năm 2023 trên địa bàn tỉnh; số 02/CT-UBND ngày 18/01/2023 về việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023; Kết luận số 1254-KL/HU ngày 13/12/2022 của Hội nghị Huyện ủy lần thứ 21, khóa XIX về tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2022; mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp năm 2023 và Nghị quyết số 96/NQ-HĐND ngày 15/12/2022 của Hội đồng nhân dân huyện khóa XII, kỳ họp thứ 8 về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023.

UBND huyện đã ban hành nhiều văn bản¹ để quán triệt và chỉ đạo các cấp, các ngành tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội trong năm 2023. Chỉ đạo Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương khẩn trương khắc phục những tồn tại, hạn chế, vượt qua khó khăn, thách thức, chủ động bám sát tình hình, triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ. Nhờ sự nỗ lực phấn đấu của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và toàn dân trên địa bàn huyện, tình hình KT-XH năm 2023 đạt kết quả tích cực, quốc phòng, an ninh được giữ vững.

I. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023

¹Quyết định số 950/QĐ-UBND ngày 16/12/2022 về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn và chi ngân sách địa phương năm 2023, Quyết định số 992/QĐ-UBND ngày 26/12/2022 về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023, Quyết định số 993/QĐ-UBND ngày 26/12/2022 về việc giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công ngân sách tỉnh năm 2023, Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 10/01/2023 về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách địa phương năm 2023; Quyết định số 43/QĐ-UBND ngày 19/01/2023 về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023; Quyết định số 1025/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 Ban hành Chương trình công tác năm 2023 của UBND huyện; Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 18/01/2023 của Chủ tịch UBND huyện về việc tăng cường công tác quản lý thu ngân sách nhà nước năm 2023 trên địa bàn huyện Ba Tơ; KH số 18/KH-UBND ngày 03/2/2023 về tiến độ giải ngân vốn đầu tư công...

TT	Chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Chỉ tiêu kế hoạch ²	Số đã báo cáo ³	Thực hiện năm 2023 (số rà soát đến 31/12/2023)	So với chỉ tiêu KH
A	Nhóm chỉ tiêu về kinh tế					
1	Tổng giá trị sản xuất tăng	%	10 -11	10,61	10,61	Đạt
2	Cơ cấu kinh tế					Đạt (vượt)
-	Nông, lâm nghiệp và thủy sản	%	50-51	49,59	49,59	Đạt (vượt)
-	Công nghiệp và xây dựng	%	34-35	35,29	35,29	Đạt (vượt)
-	Thương mại - dịch vụ	%	15-16	15,12	15,12	Đạt
3	Giá trị sản xuất bình quân đầu người	Trđ/ng/năm	43,8	46,7	46,7	Đạt (vượt)
4	Sản phẩm chủ yếu					Đạt (vượt)
-	Sản lượng lúa	Tấn	29.836,23	33.056,4	33.056,4	Đạt (vượt)
-	Sản lượng ngô	Tấn	406	430	430	Đạt (vượt)
-	Đàn trâu	con	27.000	28.425	28.425	Đạt (vượt)
-	Đàn bò		5.300	5.302	5.302	Đạt (vượt)
-	Đàn heo		27.000	31.050	31.050	Đạt (vượt)
-	Sản lượng thịt hơi xuất chuồng	Tấn	3.600	3.602	3.602	Đạt
-	Sản lượng thủy sản đánh bắt	Tấn	135	194,5	194,5	Đạt (vượt)
-	Diện tích nuôi trồng	ha	230	230	230	Đạt
5	Phần đầu thu ngân sách đạt và vượt mức chỉ tiêu tỉnh giao	%	100	94,34	95,25	Không đạt
B	Nhóm chỉ tiêu về văn hóa-xã hội					

² Nghị quyết số 96/NQ-HĐND ngày 15/12/2022 của HĐND huyện.

³ Báo cáo số 534/BC-UBND ngày 24/11/2023 của UBND huyện.

6	Số trường đạt chuẩn quốc gia	Trường	02	03	03	Đạt (vượt)
7	Y tế					Đạt
-	Số giường bệnh/vạn dân	Giường	19,66	19,66	19,66	Đạt
-	Số bác sĩ/vạn dân	BS	7	7,1	7,1	Đạt (vượt)
-	Tỷ lệ người tham gia đóng bảo hiểm y tế toàn dân	%	98,5	98,5	98,5	Đạt
-	Tỷ lệ SDD trẻ < 5 tuổi (<i>thể cân nặng</i>)	%	23,3	23,1	23,1	Đạt
8	Tỷ lệ lao động được đào tạo so với tổng số lao động	%	29	29	29	Đạt
9	Tỷ lệ hộ nghèo giảm	%	4-6	5,47	6	Đạt
10	Chỉ tiêu văn hóa					Đạt (vượt)
-	Tỷ lệ hộ gia đình văn hoá	%	87	87,95	87,95	Đạt (vượt)
-	Tỷ lệ thôn, tổ dân phố văn hoá	%	85	97,84	97,84	Đạt (vượt)
-	Tỷ lệ cơ quan, đơn vị văn hoá	%	98	100	100	Đạt (vượt)
C	Nhóm chỉ tiêu về môi trường và khác					
11	Tỷ lệ che phủ rừng	%	68	68,04	68,04	Đạt (vượt)
12	Tỷ lệ hộ dân cư nông thôn dùng nước hợp vệ sinh	%	92	96	96	Đạt (vượt)
13	Chỉ tiêu môi trường					Đạt
-	Chất thải y tế được thu gom, xử lý	%	100	100	100	Đạt
-	Rác thải sinh hoạt được thu gom, xử lý	%	92	92	92	Đạt
14	Tỷ lệ hộ sử dụng điện	%	99,7	99,7	99,7	Đạt
D	Nhóm chỉ tiêu về quốc phòng, an ninh					
15	Quốc phòng					Đạt
-	Tuyển quân	%	100	100	100	Đạt
-	Xây dựng xã, thị trấn vững mạnh về quốc phòng	%	100	100	100	Đạt
	<i>Trong đó: xã, thị trấn vững</i>	%	50	50	50	Đạt

	<i>manh toan dien</i>					
16	An ninh					Đạt (vượt)
-	Xã, thị trấn đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự”	%	80	100	100	Đạt (vượt)
-	Doanh nghiệp, cơ quan, trường học đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự”	%	80	94,2	94,2	Đạt (vượt)

Trong 16 chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu năm 2023 (Nghị quyết số 96/NQ-HĐND ngày 15/12/2022 của HĐND huyện là 17 chỉ tiêu, trong năm HĐND huyện điều chỉnh chỉ tiêu nông thôn mới theo Nghị quyết số 115/NQ-HĐND ngày 30/11/2023 nên còn 16 chỉ tiêu) có 15 chỉ tiêu đạt và vượt (trong đó có 8 chỉ tiêu vượt, gồm: 03 chỉ tiêu về kinh tế, 02 chỉ tiêu về văn hóa – xã hội, 02 chỉ tiêu về môi trường và khác và 01 chỉ tiêu về quốc phòng, an ninh) và 01 chỉ tiêu không đạt nghị quyết là thu ngân sách nhà nước trên địa bàn.

II. Kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội theo lĩnh vực

1. Lĩnh vực kinh tế

Tổng giá trị sản xuất (giá so sánh năm 2010)⁴: 2.099,49 tỷ đồng, đạt 100,19% kế hoạch (KH); tăng 10,61% so với cùng kỳ năm 2022, trong đó:

- Nông, lâm nghiệp và thủy sản: 1.041,04 tỷ đồng, đạt 100% KH, tăng 6,18% so với cùng kỳ năm 2022;

- Công nghiệp và xây dựng: 740,95 tỷ đồng, đạt 100,22% KH, tăng 16,24% so với cùng kỳ năm 2022;

- Thương mại - dịch vụ: 317,5 tỷ đồng, đạt 100,7% KH, tăng 13,29% so với cùng kỳ năm 2022.

1.1. Sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản và xây dựng NTM

a) Trồng trọt

Diện tích gieo trồng cây lương thực có hạt đạt 6.072,8 ha, tăng 0,65% so với năm 2022; sản lượng đạt 33.486,4 tấn, giảm 0,36% so với năm 2022, đạt 110,7% kế hoạch HĐND huyện giao. Trong đó, diện tích lúa 5.976 ha, tăng 0,6%, sản lượng lúa đạt 33.056,4 tấn, giảm 0,4%, đạt 110,79% KH; diện tích ngô 96,7 ha, tăng 1,36%, sản lượng đạt: 430 tấn, tăng 1,3% so với năm 2022, đạt 105,9% KH.

b) Chăn nuôi - thú y - khuyến nông

Tình hình chăn nuôi ổn định, dịch bệnh được kiểm soát tốt. Tổng đàn gia súc đến cuối năm có 64.777 con, tăng 2,78% so với cùng kỳ năm trước, trong đó: đàn trâu: 28.425 con, tăng 0,4%, đạt 105,2% KH, đàn bò: 5.302 con, tăng 2,2%, đạt 100% KH, đàn heo: 31.050 con, tăng 5,17%, đạt 115% KH. Sản lượng thịt hơi xuất chuồng là 3.602 tấn, tăng 19,2%, đạt 100% KH. Triển khai thực hiện các mô hình

⁴Tổng giá trị sản xuất (giá hiện hành): 2.831,2 tỷ đồng, đạt 100,28% kế hoạch (KH); tăng 10,73% so với cùng kỳ năm 2022, trong đó: Nông, lâm nghiệp và thủy sản: 1.457,5 tỷ đồng, đạt 100,03% KH, tăng 6,29% so với cùng kỳ năm 2022; Công nghiệp và xây dựng: 992,15 tỷ đồng, đạt 100,46% KH, tăng 16,71% so với cùng kỳ năm 2022; Thương mại-dịch vụ: 381,55 tỷ đồng, đạt 100,73% KH, tăng 13,76% so với cùng kỳ năm 2022.

khuyến nông theo kế hoạch⁵.

c) Thủy sản

Phát triển nuôi trồng thủy sản chủ yếu trên cơ sở thực hiện các mô hình và thả trong các ao, hồ, đập tự nhiên. Tổng diện tích nuôi trồng đạt 230 ha; sản lượng đánh bắt đạt 194,5 tấn, đạt 144% KH.

d) Thủy lợi và phòng chống thiên tai

Tổng diện tích được tưới 2 vụ Đông Xuân và Hè Thu: 5.837,83 ha, trong đó: tưới bằng công trình thủy lợi kiên cố là 4.670,3 ha, chiếm 80% diện tích tưới. Kiểm tra công tác huy động nạo vét kênh mương vụ Đông Xuân, hướng dẫn Tổ chức thủy lợi thực hiện nạo vét kênh mương, đắp đập bồi đảm bảo nước tưới phục vụ sản xuất vụ Hè Thu.

Tổ chức hội nghị tổng kết phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2022, triển khai nhiệm vụ năm 2023; kiểm tra công tác phòng chống thiên tai và các công trình công cộng trước mùa mưa bão tại các xã.

đ) Lâm nghiệp

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng với 61 đợt/3.807 lượt người dự, ký 173 bản cam kết, cấp phát 762 tờ roi và tổ chức diễn tập Phương án chữa cháy rừng tại xã Ba Liên. Tổ chức tuần tra, kiểm tra, truy quét và kiểm tra các cơ sở chế biến lâm sản 1.026 đợt; đã bắt giữ 26 vụ/24 đối tượng/30.942 m³ gỗ các loại, 7.821 m² rừng tự nhiên bị xâm hại. Diện tích trồng rừng tập trung đạt 8.050,3 ha, sản lượng gỗ khai thác đạt 965.700 m³ (**số đã báo cáo: Diện tích trồng rừng tập trung ước đạt 7.871,76 ha, sản lượng gỗ khai thác ước đạt 938.880 m³**), tỷ lệ độ che phủ rừng là 68,04%.

e) Xây dựng nông thôn mới

Chỉ đạo công tác kiểm tra rà soát, đánh giá tiêu chí nông thôn mới và giải pháp thực hiện năm 2023 và giai đoạn 2023-2025; ban hành kế hoạch kiểm tra, giám sát, đánh giá và thẩm tra về xây dựng nông thôn mới năm 2023. Phân bổ kế hoạch đầu tư công năm 2023 nguồn vốn ngân sách trung ương và ngân sách tỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách trung ương; phân khai vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình. Triển khai thực hiện kế hoạch chương trình mỗi xã một sản phẩm năm 2023; đã tổ chức đánh giá, phân hạng và công nhận 05 sản phẩm OCOP; trong đó cấp huyện công nhận 04 sản phẩm 3 sao là Thịt trâu khô Tường Vy, thịt heo Thảo dược Trường An, Gạo rẫy

⁵Các mô hình: “1 phải, 5 giảm trong sản xuất lúa” quy mô 1.7 ha/16 hộ tại xã Ba Động; “Thâm canh lúa nước vùng đặc biệt khó khăn” quy mô 05 ha tại xã Ba Trang; “Trồng thâm canh cây đậu phụng trên đất lúa thiếu nước vụ Hè thu” quy mô 02 ha/18 hộ tại Thị trấn Ba Tơ; “trồng thâm canh cây dứa” quy mô 0,5 ha/03 hộ tại thị trấn Ba Tơ; “nuôi cá chim trắng trong ao” quy mô 1400m²/06 hộ tại 02 xã Ba Vì (1.200 m²/05 hộ, TT Ba Tơ 200m²/01 hộ). Phối hợp TTKN tỉnh triển khai thực hiện dự án cải tạo đàn trâu giai đoạn 2022-2025; Dự án chăn nuôi lợn kiêng sắt thương phẩm tại xã Ba Vinh quy mô 65 con/02 hộ; mô hình sản xuất thử trồng giống mỳ kháng bệnh khảm lá tại xã Ba Ngạc, quy mô 05 ha, năng suất ước đạt 14,14 tấn/ha; mô hình Cơ giới hóa khâu làm đất (Máy xới đất mi ni) 02 máy/02 hộ tại xã Ba Ngạc đã tổ chức tham quan tổng kết đánh giá đạt hiệu quả; Mô hình áp dụng tiến bộ kỹ thuật trong sản xuất lúa 05 ha tại xã Ba Đình đã nghiệm thu và tổ chức Hội nghị tham quan mô hình đạt hiệu quả cao, năng suất đạt bình quân 60 tạ/ha, cao hơn mục tiêu mô hình đề ra là 10 tạ/ha và cao hơn so với sản xuất lúa ngoài đại trà trong cùng điều kiện là 05-10 tạ/ha.

Phát Huy, Dầu phụng Đồng Tâm và cấp tinh công nhận 02 sản phẩm 4 sao là Khăn Quàng cổ thổ cẩm Thị Sung và Cà Vạt thổ cẩm Y Hòa (*số đã báo cáo: Tổ chức đánh giá, phân hạng và công nhận sản phẩm OCOP cấp huyện đối với 02 sản phẩm, tiếp tục đôn đốc các chủ thể đăng ký và hoàn thiện hồ sơ đánh giá sản phẩm OCOP trong năm 2023 với 04 sản phẩm. Tiếp tục xây dựng Đề án phát triển nông nghiệp bền vững và thông minh giai đoạn 2022-2030*).

Đến nay, số tiêu chí đạt chuẩn bình quân 12,22 tiêu chí/xã. Lập hồ sơ đề nghị thẩm tra, xét đạt chuẩn nông thôn mới đối với 03 xã: Ba Liên, Ba Điền, Ba Vì; tuy nhiên, đánh giá sơ bộ 03 xã chưa đảm bảo hoàn thành bộ tiêu chí để được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới trong năm 2023.

1.2. Tài nguyên và môi trường

Tổ chức công khai kế hoạch sử dụng đất năm 2023, hoàn thành thống kê đất đai cấp xã năm 2022. Trình bổ sung các công trình, dự án phải thu hồi và chuyển mục đích sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ sang đất phi nông nghiệp năm 2023 vào kế hoạch sử dụng đất. Thực hiện công tác lập kế hoạch sử dụng đất năm 2024, lập điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất huyện Ba Tơ. Hoàn thành công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính chỉnh lý bản đồ địa chính, giao đất, cấp giấy chứng nhận QSD đất lâm nghiệp cho nhân dân đối với phần diện tích đất UBND tỉnh thu hồi của các công ty lâm nghiệp giao cho UBND các quản lý và đất rừng chuyển đổi từ rừng phòng hộ sang sản xuất.

Thực hiện cấp 62 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho hộ gia đình, cá nhân với tổng diện tích 250.282,1 m². Thu hồi 766 thửa đất với tổng diện tích 672.805 m² để thực hiện các công trình; thu hồi 47 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất⁶ của 19 hộ gia đình, cá nhân với tổng diện tích 393.012 m². Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ 10 công trình. Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai 01 đơn vị và lĩnh vực bảo vệ môi trường 02 đơn vị. Chỉ đạo xử lý vi phạm việc phá hoại cây trồng của Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Ba Tơ tại thôn Cây Muối, xã Ba Trang.

Tổ chức kiểm tra công tác bảo vệ môi trường; tỷ lệ rác thải sinh hoạt được thu gom xử lý là 92%, đạt KH. Kiểm tra thực địa các mỏ khoáng sản để đề xuất bổ sung vào quy hoạch thăm dò, khai thác. Phối hợp kiểm tra mỏ cát thôn Làng Teng, xã Ba Thành. Kiểm tra việc khai thác khoáng sản trái phép theo phản ánh tại khu vực giáp ranh 02 xã Ba Tiêu, Ba Ngạc. Phối hợp trong đấu giá cấp quyền khai thác khoáng sản đối với 02 mỏ cát tại xã Ba Động.

Phê duyệt phương án đấu giá, quyết định đấu giá quyền sử dụng đất đối với dự án Khu dân cư chỉnh trang phía đông đường Trần Toại, thị trấn Ba Tơ. Thực hiện thu hồi đất, thẩm định bản đồ địa chính, đề nghị UBND tỉnh chuyển mục đích và giao đất để xây dựng Khu dân cư chỉnh trang phía Tây Bắc suối Tài Năng. Trình UBND tỉnh bổ sung vào danh mục Bảng giá đất ở thời kỳ 5 năm (2020-2024) đối với các tuyến đường nội bộ mới hình thành tại 2 khu dân cư chỉnh trang

⁶ Lý do thu hồi: Giấy chứng nhận QSD đất đã cấp không đúng đối tượng sử dụng, không đúng diện tích theo quy định của Luật Đất đai hoặc theo bản án số 46/2020/DS-ST ngày 09/09/2020 của Tòa án tỉnh Quảng Ngãi và bản án số 80/2021/DS-PT ngày 21/01/2021 của Tòa án cấp cao Đà Nẵng.

trên địa bàn thị trấn Ba Tơ và đất ở nông thôn tại các xã Ba Vinh, Ba Dinh, Ba Tiêu.

1.3. Công nghiệp, thương mại - dịch vụ, giao thông vận tải, quy hoạch, khoa học và công nghệ

a) Công nghiệp

Giá trị sản xuất các sản phẩm công nghiệp thực hiện tăng so với cùng kỳ năm trước. Kiểm tra tình hình và rà soát hoạt động chế biến gỗ trên địa bàn huyện. Làm việc với Nhà đầu tư đề xuất xây dựng Nhà máy chế biến gỗ Gia Phát và đề xuất xây dựng cơ sở hạ tầng tại vị trí quy hoạch Cụm công nghiệp Ba Dinh, đề xuất xây dựng Nhà máy chế biến gỗ và sản xuất viên nén sinh khối tại Cụm công nghiệp Ba Động. Hướng dẫn Hợp tác xã, hộ kinh doanh đăng ký hỗ trợ kinh phí khuyến công tỉnh⁷. Thỏa thuận tuyến đường dây trung thế đấu nối nhà máy thủy điện và đập thủy điện Sông Liên 2, điều chỉnh quy hoạch các dự án thủy điện Sông Liên 2, Nước Long, Đăk Re 1A, Đăk Re 3. Bổ sung đường dây đấu nối Nhà máy thủy điện Long Sơn vào Quyết định chủ trương đầu tư Nhà máy thủy điện Long Sơn. Tỷ lệ hộ sử dụng điện đến nay là 99,7%, đạt KH.

b) Thương mại - dịch vụ

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng (*giá hiện hành*) đạt 835.560 triệu đồng, tăng 15,7% so với cùng kỳ. Tổ chức kiểm tra chất lượng hàng hóa, vệ sinh an toàn thực phẩm. Tổ chức trưng bày và giới thiệu các sản phẩm đặc trưng, truyền thống của huyện⁸. Phối hợp Sở Công Thương tổ chức Phiên chợ hàng Việt về huyện năm 2023. Tổ chức hoạt động giao lưu, hội chợ, triển khai thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn huyện. Phối hợp Sở Công Thương hỗ trợ 01 Điểm bán sản phẩm OCOP trên địa bàn huyện tại thị trấn Ba Tơ.

Tập trung chỉ đạo các địa phương xử lý các trạm cân hoạt động bất hợp pháp và hướng dẫn các điều kiện đối với hoạt động thu mua gỗ keo trên địa bàn huyện. Đến nay, các cơ sở thu mua chưa đảm bảo điều kiện đã dừng hoạt động.

c) Giao thông vận tải, quy hoạch

Triển khai thực hiện công tác đảm bảo giao thông; thực hiện công tác duy tu, sửa chữa, nâng cấp các tuyến đường bị hư hỏng⁹. Lập thủ tục đầu tư tuyến đường Ba Tơ đi thôn Cây Muối, xã Ba Trang và Cầu Sông Liên (*Cầu Hang Én*), thị trấn Ba Tơ. Hoàn thành chương trình UBND tỉnh hỗ trợ xi măng cho các xã để xây dựng đường giao thông nông thôn trong năm 2023. Tổ chức Hội nghị tổng kết an toàn giao thông năm 2022 và triển khai nhiệm vụ năm 2023; ký cam kết chấp hành các quy định về TTATGT đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị với 36 lượt người, 1.171 cán bộ, đảng viên và ký cam kết phát động phong trào thi đua “*Cán bộ, đảng viên 3 gương mẫu, nhân dân 3 tự giác, doanh nghiệp vận tải và lái xe 3*

⁷ Sở Công thương có Quyết định hỗ trợ cho 01 HTX Đồng Tâm Ba Vì với kinh phí 281 triệu đồng.

⁸Tại các dịp: Chào mừng 78 năm Ngày Khởi nghĩa Ba Tơ (11/3/1945-11/3/2023), tại huyện Lý Sơn năm 2023, giải chạy Marathon Quảng Ngãi – Cúp BSR năm 2023 tại thành phố Quảng Ngãi, tại Hội chợ trưng bày hàng Việt Nam và sản phẩm đặc trưng Bình Sơn....

⁹ Triển khai khắc phục các điểm sạt lở đường Ba Bích –Ba Nam, Ba Tơ –Ba Trang, tuyến đường từ ngã ba Hòn Hòa đi thôn Cây Muối phục vụ đời sống và sản xuất của nhân dân tổ Cây Muối thôn Cây Muối xã Ba Trang. Hoàn thành việc duy tu, bảo dưỡng các tuyến đường TT Ba Tơ – Ba Bích; Ba Vì – Ba Xa, Ba Dinh – Ba Giang

an toàn” với 41 lượt người đứng đầu cơ quan, đơn vị. Triển khai lắp đặt hệ thống đèn điều khiển tín hiệu giao thông tại ngã tư giao nhau đường 3/2 với đường 30/10.

Tổ chức triển khai các bước đồ án quy hoạch chung xây dựng các xã Ba Ngạc, Ba Điền, Ba Liên, Ba Dinh, Ba Tô; đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết khu vực trung tâm thị trấn Ba Tơ; đồ án điều chỉnh quy hoạch vùng huyện; quy hoạch phân khu Du lịch sinh thái thảo nguyên Bùi Hui; quy hoạch nghĩa trang nhân dân huyện và tiếp tục thực hiện các bước đồ án quy hoạch chung đô thị mới Ba Vi; lập quy chế quản lý QH kiến trúc đô thị, điểm dân cư trên địa bàn huyện. Tổ chức cắm mốc và bàn giao mốc Điều chỉnh Quy hoạch chung thị trấn Ba Tơ.

d) Lĩnh vực khoa học và công nghệ

Đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp tỉnh năm 2024. Xét duyệt và công nhận 25 sáng kiến kinh nghiệm ngành giáo dục năm học 2022 - 2023, chọn 01 sáng kiến để xét tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh, Chiến sỹ thi đua toàn quốc”; công nhận 01 sáng kiến CCHC và 02 giải pháp, sáng kiến trong công tác.

Cấp 01 Giấy chứng nhận sử dụng nhãn hiệu Trâu Ba Tơ cho 01 cơ sở kinh doanh ở xã Ba Thành. Thành lập Câu lạc bộ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo huyện Ba Tơ; xét hỗ trợ 10 mô hình khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp trên địa bàn huyện cho các đối tượng là hộ kinh doanh, hộ gia đình trên địa bàn huyện.

1.4. Lĩnh vực đầu tư và xây dựng cơ bản: Tổng kế hoạch vốn trong năm là 308.455 triệu đồng (*trong đó, vốn kéo dài thời gian thực hiện và thanh toán sang năm 2023 là 37.527 triệu đồng*), đã giải ngân là 264.240 triệu đồng (*trong đó, vốn năm 2022 kéo dài thời gian thực hiện và thanh toán sang năm 2023 là 34.453 triệu đồng*), đạt 86% so với kế hoạch (KH). Nếu tính nguồn thực nhập Tabmis (*loại trừ nguồn thu sử dụng đất của HĐND tỉnh, huyện giao số tiền 17.389 triệu đồng do thu không đạt dự toán*) thì kế hoạch vốn trong năm là 291.066 triệu đồng, giải ngân đạt tỷ lệ 91% KH (***số đã báo cáo: Tổng kế hoạch vốn trong năm là 284.050 triệu đồng (trong đó, vốn kéo dài thời gian thực hiện và thanh toán sang năm 2023 là 37.527 triệu đồng), đã giải ngân là 202.529 triệu đồng (trong đó, vốn năm 2022 kéo dài thời gian thực hiện và thanh toán sang năm 2023 là 33.487 triệu đồng), đạt 71% so với kế hoạch (KH). Nếu tính riêng nguồn xây dựng cơ bản tập trung, không bao gồm nguồn thu sử dụng đất chưa có nguồn để nhập Tabmis là 13.782 triệu đồng (nguồn tỉnh: 13.000 triệu đồng, nguồn huyện: 782 triệu đồng) thì tỷ lệ giải ngân đạt 75% KH; ước thực hiện đến cuối năm tỷ lệ giải ngân đạt 95% KH.*** Cụ thể như sau:

- Ngân sách huyện: Kế hoạch vốn giao 47.301 triệu đồng, đã giải ngân 29.335 triệu đồng, đạt 62% so với dự toán được HĐND huyện giao. Nếu tính nguồn thực nhập Tabmis (*loại trừ nguồn thu sử dụng đất của HĐND tỉnh, huyện giao số tiền 17.389 triệu đồng do thu không đạt dự toán*) thì kế hoạch vốn trong năm là 29.912 triệu đồng, đã giải ngân là 29.335 triệu đồng, đạt 98% KH (***số đã báo cáo: Kế hoạch vốn giao 29.912 triệu đồng, đã giải ngân là 28.272 triệu đồng, đạt 95% KH. Nếu tính riêng nguồn xây dựng cơ bản theo phân cấp, không bao gồm nguồn thu tiền sử dụng đất chưa có nguồn nhập Tabmis là 782 triệu đồng thì tỷ lệ giải ngân đạt 97% KH.***

- Ngân sách tỉnh hỗ trợ có mục tiêu ngân sách huyện: Kế hoạch vốn giao 105.613 triệu đồng (trong đó, vốn năm 2022 kéo dài thời gian thực hiện và thanh toán sang năm 2023 là 113 triệu đồng), đã giải ngân là 100.656 triệu đồng (trong đó, vốn năm 2022 kéo dài thời gian thực hiện và thanh toán sang năm 2023 là 89 triệu đồng), đạt 95% KH (số đã báo cáo: Kế hoạch vốn giao 98.613 triệu đồng (trong đó, vốn năm 2022 kéo dài thời gian thực hiện và thanh toán sang năm 2023 là 113 triệu đồng), đã giải ngân là 74.421 triệu đồng (trong đó, vốn năm 2022 kéo dài thời gian thực hiện và thanh toán sang năm 2023 là 69 triệu đồng), đạt 75% KH. Nếu tính riêng nguồn xây dựng cơ bản tập trung, không bao gồm nguồn thu sử dụng đất chưa có nguồn (nguồn tỉnh: 13.000 triệu đồng) thì tỷ lệ giải ngân đạt 87% KH).

- Ngân sách tỉnh: Kế hoạch vốn giao 17.079 triệu đồng, đã giải ngân là 17.079 triệu đồng, đạt 100% KH vốn giao (số đã báo cáo: Kế hoạch vốn giao 17.079 triệu đồng, đã giải ngân là 17.079 triệu đồng, đạt 100% KH vốn giao).

- Ngân sách xã đối ứng Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới: Kế hoạch bố trí 197 triệu đồng, đã giải ngân 166 triệu đồng, đạt 84% KH vốn giao (số đã báo cáo: Kế hoạch bố trí 138 triệu đồng, đã giải ngân 87 triệu đồng, đạt 63% KH vốn giao).

- Nguồn vốn Chương trình MTQG: Kế hoạch vốn giao là 138.265 triệu đồng (trong đó, vốn năm 2022 kéo dài thời gian thực hiện và thanh toán sang năm 2023 là 37.414 triệu đồng), đã giải ngân là 117.004 triệu đồng (trong đó, vốn năm 2022 kéo dài thời gian thực hiện và thanh toán sang năm 2023 là 34.364 triệu đồng), đạt 85% KH (số đã báo cáo: Kế hoạch vốn giao là 138.308 triệu đồng (trong đó, vốn năm 2022 kéo dài thời gian thực hiện và thanh toán sang năm 2023 là 37.414 triệu đồng), đã giải ngân là 82.670 triệu đồng (trong đó, vốn năm 2022 kéo dài thời gian thực hiện và thanh toán sang năm 2023 là 33.418 triệu đồng), đạt 60% KH), gồm:

+ Chương trình xây dựng nông thôn mới: Kế hoạch vốn giao là 39.954 triệu đồng (trong đó, vốn năm 2022 kéo dài thời gian thực hiện và thanh toán sang năm 2023 là 11.376 triệu đồng), đã giải ngân là 28.730 triệu đồng (trong đó, vốn năm 2022 kéo dài thời gian thực hiện và thanh toán sang năm 2023 là 11.022 triệu đồng), đạt 71% KH (số đã báo cáo: Kế hoạch vốn giao là 39.997 triệu đồng (trong đó, vốn năm 2022 kéo dài thời gian thực hiện và thanh toán sang năm 2023 là 11.376 triệu đồng), đã giải ngân là 12.800 triệu đồng (trong đó, vốn năm 2022 kéo dài thời gian thực hiện và thanh toán sang năm 2023 là 10.255 triệu đồng), đạt 32% KH).

+ Chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: Kế hoạch vốn giao là 98.311 triệu đồng (trong đó, vốn năm 2022 kéo dài thời gian thực hiện và thanh toán sang năm 2023 là 26.038 triệu đồng), đã giải ngân là 88.274 triệu đồng (trong đó, vốn năm 2022 kéo dài thời gian thực hiện và thanh toán sang năm 2023 là 23.342 triệu đồng), đạt 89% KH (số đã báo cáo: Kế hoạch vốn giao là 98.311 triệu đồng (trong đó, vốn năm 2022 kéo dài thời gian thực hiện và thanh toán sang năm 2023 là 26.038 triệu đồng), đã giải ngân là 69.870 triệu đồng (trong đó, vốn năm 2022 kéo dài thời gian thực hiện và thanh toán sang năm 2023 là 23.163 triệu đồng), đạt 71% KH).

1.5. Công tác thu - chi ngân sách nhà nước

a) *Thu ngân sách:* Thực hiện đạt 1.043.877 triệu đồng, đạt 212,4 % dự toán giao; trong đó, thu trên địa bàn đạt 72.772/76.400 triệu đồng, bằng 95,25% dự toán giao (*thu từ tiền sử dụng đất là 3.479/20.000 triệu đồng, đạt 17,4% dự toán được giao; nếu không tính khoản thu tiền sử dụng đất thì số thu từ các khoản thuế còn lại là 69.293/56.400 triệu đồng, đạt 122,86% dự toán được giao*) (**số đã báo cáo: Ước thực hiện đạt 986.258 triệu đồng, đạt 200,67% dự toán giao; trong đó, thu trên địa bàn ước đạt 72.072/76.400 triệu đồng, bằng 94,34% dự toán giao (hiện nay, khoản thu từ tiền sử dụng đất là 2.791/20.000 triệu đồng, đạt 13,96% dự toán được giao; nếu không tính khoản thu tiền sử dụng đất thì số thu từ các khoản thuế còn lại là 69.281/56.400 triệu đồng, đạt 122,84% dự toán được giao).**

b) *Chi ngân sách:* Thực hiện 925.692 triệu đồng, bằng 188,35% dự toán tỉnh và huyện giao; trong đó, chi thường xuyên (*bao gồm cả kinh phí sự nghiệp các Chương trình mục tiêu quốc gia*) là 507.734 triệu đồng, bằng 116,85% dự toán tỉnh và huyện giao (**số đã báo cáo: Ước thực hiện 828.351 triệu đồng, bằng 168,54% dự toán tỉnh và huyện giao; trong đó, chi thường xuyên (bao gồm cả kinh phí sự nghiệp các Chương trình mục tiêu quốc gia) là 520.269 triệu đồng, bằng 119,73% dự toán tỉnh và huyện giao).**

Kinh phí sự nghiệp các Chương trình MTQG: Kế hoạch vốn giao là 156.164 triệu đồng (*trong đó, vốn năm 2022 kéo dài sang năm 2023 là 29.385 triệu đồng*), đã giải ngân đến kỳ báo cáo là 15.210 triệu đồng, đạt 9,7% KH (*trong đó, vốn năm 2022 kéo dài sang năm 2023 là 4.411 triệu đồng*) (**số đã báo cáo: Kế hoạch vốn giao là 122.861 triệu đồng (trong đó, vốn năm 2022 kéo dài sang năm 2023 là 22.960 triệu đồng), đã giải ngân đến kỳ báo cáo là 6.209 triệu đồng, đạt 5% KH (trong đó, vốn năm 2022 kéo dài sang năm 2023 là 2.484 triệu đồng), ước giải ngân đến hết niên hạn ngân sách năm 2023 là 20.176 triệu đồng, đạt 16% KH).**

1.6. Đăng ký kinh doanh, xúc tiến đầu tư

Tổng số Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh được cấp mới là 81 giấy, số vốn đăng ký là 12.768 triệu đồng; cấp đổi là 48 giấy, số vốn đăng ký là 15.803 triệu đồng, số hộ kinh doanh tạm ngừng hoạt động là 15 hộ, số hộ kinh doanh thông báo chấm dứt hoạt động là 01 hộ (**số đã báo cáo: Cấp mới là 65 giấy, số vốn đăng ký là 10.913 triệu đồng; cấp đổi là 44 giấy, số vốn đăng ký là 11.603 triệu đồng, số hộ kinh doanh thông báo chấm dứt hoạt động là 01 hộ).**

Tập trung chỉ đạo thực hiện cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh. UBND tỉnh đã phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Khu dân cư Chợ mới thị trấn Ba Tơ và Khu dân cư đô thị mới Ba Tơ với tổng mức đầu tư của 02 dự án là 186.118 triệu đồng, đã mở thầu lựa chọn nhà đầu tư Khu dân cư đô thị mới Ba Tơ.

2. Lĩnh vực văn hoá - xã hội

2.1. Về giáo dục và đào tạo

Hoàn thành năm học 2022-2023, tổ chức triển khai nhiệm vụ năm học 2023 – 2024 theo đúng kế hoạch. Tổ chức lựa chọn sách giáo khoa lớp 4 và lớp 8 năm học 2023-2024. Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học theo hướng hiện đại, tích

cực, vận dụng các mô hình trường học mới vào việc dạy học, tổ chức thực hiện dạy học đúng theo lộ trình thực hiện Chương trình GDPT 2018, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý và dạy học. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý. Tham gia, tổ chức các kỳ thi đạt nhiều kết quả¹⁰. Chỉ đạo việc duy trì sĩ số học sinh, đảm bảo giữ chuẩn phổ cập giáo dục. Chỉ đạo công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, đến cuối năm đạt chuẩn 03 trường mầm non: Ba Ngạc, Ba Liên, Ba Cung và công nhận lại Trường Mầm non 30/10, lũy kế là 16 trường (**số đã báo cáo: hiện nay Sở Giáo dục và Đào tạo đã kiểm tra và công nhận đạt chuẩn 03 trường Mầm non: Ba Ngạc, Ba Liên và Ba Cung, công nhận lại Trường Mầm non 30/10**). Tiếp tục đầu tư về cơ sở vật chất cho các trường học và mua sắm thiết bị dạy học¹¹.

2.2. Về y tế

Tập trung chỉ đạo thực hiện công tác khám, chữa bệnh cho nhân dân. Tình hình dịch bệnh trên địa bàn ổn định. Công tác vệ sinh an toàn thực phẩm được đảm bảo; đã tổ chức 02 lớp tập huấn công tác đảm bảo an toàn thực phẩm cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh dịch vụ ăn uống với 338 người tham gia. Tổ chức vận động hiến máu tình nguyện được 802 đơn vị máu, vượt 60,4% kế hoạch tỉnh giao. Công tác dân số và kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe sinh sản, cải thiện dinh dưỡng trẻ em, tiêm chủng mở rộng, các chương trình mục tiêu về y tế được triển khai thực hiện tốt. Tỷ lệ người tham gia đóng bảo hiểm y tế toàn dân đạt 98,5%, tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ dưới 5 tuổi đạt 23,1% (*thể cân nặng*), số giường bệnh/vạn dân là 19,66 giường, số bác sĩ/vạn dân là 7,1 bác sĩ, 100% chất thải y tế được thu gom, xử lý. Có 17 trạm y tế xã được công nhận trạm y tế đạt chuẩn quốc gia, đang làm hồ sơ đề nghị 14 xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế. Hoạt động y tế tư nhân đã được phát triển trên địa bàn huyện.

2.3. Thông tin, truyền thông - văn hóa - thể thao

Các hoạt động tuyên truyền, văn hóa, thể thao được tổ chức sôi nổi¹². Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao chào mừng kỷ niệm 78 năm Ngày khởi nghĩa Ba Tơ và Lễ công bố đón nhận Bằng xếp hạng di tích cấp tỉnh đối với di tích lịch sử Chiến thắng Trà Nô, di tích thắng cảnh thác Cao Muôn. Lập hồ sơ cắm mốc khoanh vùng bảo vệ các điểm di tích lịch sử đã được xếp hạng. Tổ chức Liên hoan công nghệ, đàn và hát dân ca lần thứ III, Liên hoan thôn – tổ dân phố văn hoá huyện Ba Tơ năm 2023. Xây dựng tập ảnh điện tử và phóng sự quảng bá cảnh đẹp Thảo nguyên Bùi Hui. Hoàn thiện bia di tích Chiến thắng Đá Bàn. Tổ

¹⁰ Tổ chức thi chọn học sinh giỏi lớp 8 cấp huyện, năm học 2022-2023 có 68 học sinh đăng ký dự thi. Kết quả có 29 em đạt giải: 02 giải nhất, 05 giải nhì, 06 giải ba và 16 giải khuyến khích Tham dự Kỳ thi học sinh giỏi lớp 9 cấp tỉnh đạt 01 giải Ba, 04 giải KK; tham gia thi Olympic tiếng Anh cấp tỉnh trên Internet. Tổ chức Hội thi “Giáo viên dạy giỏi” mầm non cấp huyện, kết quả đạt: Giải Nhất: 03; Giải Nhì: 12; Giải Ba: 10; Giải Khuyến khích: 04; Tổ chức Hội thi “Giáo viên dạy giỏi” cấp huyện, kết quả đạt: Giải nhất: 03; giải nhì: 17; giải ba: 14; giải khuyến khích: 02. Tham gia Hội thi “Giáo viên dạy giỏi” tiểu học cấp tỉnh, kết quả đạt 9/9: Giải nhất: 01; giải nhì: 5; giải ba: 2; giải khuyến khích: 01; Tham gia dự thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh đối với cấp THCS: Có 08 giáo viên đạt giải, trong đó có 03 giải Ba, 05 giải Khuyến khích. Năm 2023 có 10 cán bộ, giáo viên được đề nghị xét tặng kỷ niệm chương “Vi sự nghiệp giáo dục”.

¹¹ Sửa chữa cơ sở vật chất ở 11 trường học, với tổng trị giá 9 tỷ đồng; mua sắm thiết bị dạy học tối thiểu theo Chương trình GDPT năm 2018 với tổng giá trị 5 tỷ đồng, mua sắm và lắp đặt hệ thống nước tinh khiết RO cho 03 trường với giá trị 1 tỷ đồng....

¹² Tuyên truyền chào mừng kỷ niệm 93 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam và Xuân Quý Mão 2023; giải bóng chuyền nam mừng Đảng, mừng Xuân; Phối hợp với Hội nông dân huyện tổ chức Giải bóng chuyền nông dân “Bông lúa vàng” ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân...

chức Hội thảo Đề án: Phát triển du lịch gắn với bảo tồn, phát huy các giá trị tài nguyên du lịch tự nhiên và văn hoá huyện Ba Tơ đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030. Tổ chức Hội nghị Tuyên dương gia đình văn hoá tiêu biểu huyện Ba Tơ năm 2022, tổng kết phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá năm 2022 và triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm năm 2023. Tỷ lệ hộ gia đình văn hóa đạt 87,95%; tỷ lệ thôn, TDP văn hóa 97,84%; tỷ lệ cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp văn hóa đạt 100%.

Tuyên truyền phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các sự kiện chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh đầy đủ, kịp thời, đảm bảo nội dung. Trong năm xây dựng 365 chương trình phát thanh và phối hợp với Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh tổ chức sản xuất, phát sóng 02 lần Trang truyền hình địa phương và 04 lần phát sóng phát thanh (**số đã báo cáo: Xây dựng 368 chương trình thời sự phát thanh**); đăng tải trên các trang điện tử của huyện, tỉnh và báo đài khác 597 tin, bài; chiếu phim lưu động 100 buổi.

2.4. Công tác dân tộc, lao động - thương binh và xã hội

a) Công tác dân tộc

Các chương trình, dự án, chính sách dân tộc được quan tâm thực hiện; trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão đã cấp không thu tiền một số mặt hàng thiết yếu cho đồng bào dân tộc thiểu số là 14.614 hộ/52.815 khẩu với tổng kinh phí thực hiện 2.618,8 triệu đồng; tổ chức thăm và tặng quà cho 84 người có uy tín với tổng kinh phí 42 triệu đồng. Tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện chương trình mục tiêu phát triển kinh tế – xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Thực hiện điều chỉnh, bổ sung, giao kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và năm 2023; phân bổ kinh phí sự nghiệp. Thành lập Tổ thẩm định các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng trên địa bàn huyện; xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện năm 2022 và 2023.

b) Công tác lao động - thương binh và xã hội

Công tác đền ơn đáp nghĩa, an sinh xã hội được triển khai thực hiện thường xuyên, kịp thời và đảm bảo theo quy định; công tác bảo vệ chăm sóc trẻ em được quan tâm¹³. Ban hành Kế hoạch, triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện năm 2023, hiện nay các Dự án đang được triển khai thực hiện; Kế hoạch thực hiện chỉ tiêu giảm hộ nghèo, hộ cận nghèo và tổ chức hướng dẫn, triển khai rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ

¹³ Tổ chức thăm, tặng quà cho các đối tượng chính sách và viếng nghĩa trang Liệt sỹ huyện nhân dịp Tết Nguyên đán 5.788 người với tổng số tiền 2,297 tỷ đồng, tiền quà nhân ngày 27/7 là 4.916 xuất quà với tổng số tiền 2 tỷ đồng, chi trả cho người có công cách mạng khoảng 41,7 tỷ đồng, trợ cấp TNXP 142 triệu đồng và trợ cấp 1 lần mai táng phí NCC, Thờ cúng liệt sỹ, truy lĩnh chế độ tuất, truy lĩnh chế độ thương binh.... với tổng tiền: 1,59 tỷ đồng. Đưa đối tượng đi điều dưỡng tập trung 912 đối tượng, số tiền: 1,6 tỷ đồng. Chi trợ cấp BTXH khoảng 14,7 tỷ đồng. Trợ cấp MTP BTXH với tổng 16 người, tổng tiền: 115,2 triệu đồng. Thực hiện cấp gạo cứu đói cho nhân dân trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão 2.065 hộ với 5.552 khẩu, 83.280 kg gạo. Phối hợp với UBMTTQVN huyện tiếp nhận, chi hỗ trợ tiền quà nhân dịp Tết Nguyên đán cho 5.151 hộ nghèo, 528 hộ gia đình cận nghèo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn và 50 em học sinh của gia đình hộ nghèo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn với tổng số tiền là 3,489 tỷ đồng. Phối hợp với Bệnh viện Chỉnh hình Đà Nẵng khám sàng lọc cho người khuyết tật vận động, người nghèo, cận nghèo, trẻ em sức môi hở hàm ếch cho 139 đối tượng; Phối hợp với Quỹ Bảo trợ Trẻ em tỉnh tổ chức khám sàng lọc cho khoảng 4.500 trẻ em nghi ngờ bị tim bẩm sinh. Nhân ngày 01/6, Tết Trung thu: tặng cho trẻ em 152 xuất quà từ ngân sách huyện, 30 xuất quà của Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh, 10 xuất quà của Chủ tịch UBND huyện, 05 xuất quà của Quỹ Khuyến học huyện và 130 xuất quà của Tỉnh Đoàn với tổng số tiền hỗ trợ 606,9 triệu đồng.

năm 2023. Giao chỉ tiêu công tác đưa người đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài, đến nay đã có 22 lao động đã xuất cảnh sang Nhật và Hàn. Tỷ lệ lao động được đào tạo so với tổng số lao động ước thực hiện đạt 29%. Số hộ nghèo cuối năm 2023 là 4.140 hộ (*giảm 1.015 hộ*), tỷ lệ hộ nghèo là 23,55%, giảm 6%, đạt chỉ tiêu huyện giao và vượt kế hoạch tỉnh giao; số hộ cận nghèo giảm còn 2.057 hộ, chiếm 11,7% (*số đã báo cáo: Ước thực hiện số hộ nghèo giảm cuối năm còn 4.244 hộ (giảm 911 hộ), tỷ lệ giảm 5,47%, đạt chỉ tiêu huyện giao và vượt kế hoạch tỉnh giao; số hộ cận nghèo giảm còn 2.090 hộ, chiếm 11,86%*).

3. Lĩnh vực nội chính, tổ chức nhà nước và quốc phòng an ninh

3.1. Công tác thanh tra

Tổng số cuộc thanh tra thực hiện trong năm là 05 cuộc/05 đơn vị, trong đó 02 cuộc/02 đơn vị ngoài kế hoạch; đã ban hành kết luận 03 cuộc, xử lý vi phạm về kinh tế số tiền 124,3 triệu đồng¹⁴. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh kiến nghị được chỉ đạo thực hiện nghiêm túc; từ đầu năm đến nay đã tiếp 94 lượt công dân, 181 đơn/170 vụ kiến nghị, phản ánh, tố cáo ở cấp huyện và xã (*số đã báo cáo: 178 đơn/169 vụ*), trong đó UBND huyện và phòng ban đã giải quyết 75 đơn/66 vụ, cấp xã 95 đơn/93 vụ¹⁵ (*số đã báo cáo: UBND huyện và phòng ban đã giải quyết 58 đơn/51 vụ, cấp xã 92 đơn/90 vụ*). Triển khai tổ chức thực hiện kê khai tài sản, thu nhập năm 2022 cho cán bộ, công chức, viên chức; ban hành kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023 đồng thời, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tổ chức xây dựng kế hoạch tại đơn vị.

3.2. Công tác tư pháp

Hoạt động công bố, công khai thủ tục hành chính thực hiện thường xuyên. Đã tổ chức 154 cuộc tuyên truyền, phổ biến GDPL trực tiếp tại các thôn trên địa bàn huyện với 12.418 người tham dự; cấp, phát miễn phí 145 tài liệu PBGDPL; Phát động 04 Cuộc thi trực tuyến tìm hiểu kiến thức pháp luật, tổ chức 03 Hội nghị triển khai các văn bản luật. Ban hành Kế hoạch triển khai công tác phổ biến, hòa giải cơ sở và xây dựng xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Công tác thẩm định văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) luôn được triển khai thực hiện thường xuyên và chú trọng nâng cao chất lượng thẩm định, đã thẩm định 03 văn bản QPPL; kiểm tra theo thẩm quyền tại 3 xã Ba Vì, Ba Tiêu, Ba Ngạc, công bố danh mục văn bản QPPL của HĐND, UBND huyện hết hiệu lực toàn bộ, hết hiệu lực một phần trong năm 2022. Công tác chứng thực, hộ tịch thực hiện đúng quy định, việc tiếp nhận giải quyết và trả kết quả theo cơ chế một cửa đáp ứng yêu cầu¹⁶.

3.3. Tổ chức nhà nước

Công tác kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước thực hiện đảm bảo quy định¹⁷. Công tác điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, kỷ luật thực hiện theo quy định,

¹⁴Thu nộp ngân sách nhà nước số tiền sai phạm trong quản lý, sử dụng ngân sách số tiền: 91,7 triệu đồng; thực hiện hoàn trả lại cho cá nhân do chưa thực hiện đúng chế độ quy định với tổng số tiền 32,6 triệu đồng.

¹⁵ Tổng số đơn tố cáo trong năm là 02 đơn/02 vụ ở cấp xã, hiện nay đã giải quyết 01 đơn/01 vụ.

¹⁶Từ đầu năm đến nay, thực hiện chứng thực các văn bản, tài liệu được 879 trường hợp, số bản sao: 2.938, tài liệu. chứng thực chữ ký trong các loại giấy tờ: 11 trường hợp; chứng thực hợp đồng, giao dịch: 01 trường hợp, cải chính hộ tịch và xác định lại dân tộc 12 trường hợp, cấp bản sao trích lục hộ tịch cho 11 trường hợp hồ sơ trực tuyến.

¹⁷ Thành lập Văn phòng HĐND và UBND huyện; ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của 03 cơ quan, đơn vị: Văn phòng HĐND và UBND huyện, Đội Quản lý đô thị và các công trình công cộng huyện, phòng NN&PTNT; báo cáo phương án sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập; quyết định phân cấp quản lý

công tác thi đua khen thưởng được thực hiện thường xuyên¹⁸. Hoàn thành việc đánh giá, xếp loại viên chức các trường học và Trung tâm GDNN - GDTX năm học 2022 - 2023; triển khai và tổ chức thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân CBCCVC năm 2023 đảm bảo quy định. triển khai và tổ chức công tác tuyển dụng viên chức năm 2023 đảm bảo quy định¹⁹. Hoàn thành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2023 và cử CBCCVC tham gia đảm bảo các lớp đào tạo, bồi dưỡng do cấp có thẩm quyền triệu tập. Tổ chức đối thoại về công tác thanh niên năm 2023; công tác dân vận chính quyền, dân chủ cơ sở thực hiện đạt kết quả, chỉ số Dân vận chính quyền có cải thiện so với năm 2022. Công tác kiểm tra các lĩnh vực công tác nội vụ, kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính theo Quyết định 48 của UBND tỉnh và Chỉ thị 31 của Tỉnh ủy được tăng cường, góp phần chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính²⁰.

3.4. Cải cách hành chính, chuyển đổi số, Đề án 06/CP

Công tác chỉ đạo, điều hành được triển khai và thực hiện quyết liệt, đã kịp thời đánh giá kết quả CCHC năm 2022, ban hành kế hoạch khắc phục, cải thiện và nâng cao chỉ số CCHC năm 2023, kết quả chỉ số cải cách hành chính năm 2023 xếp thứ 5/13 huyện, thành phố, tăng 8 bậc so với năm 2022 (**số đã báo cáo: đến nay, UBND huyện đã cơ bản hoàn thành 68/68 nhiệm vụ, đạt 100% kế hoạch, chỉ số CCHC có cải thiện so với năm 2022 tiếp tục đạt giữ mức hoàn thành tốt nhiệm vụ**). Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là hoạt động tham mưu, thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì trên 06 lĩnh vực CCHC đã đạt được kết quả khả quan, hoạt động ở cấp xã có chuyển biến tích cực²¹. Triển khai

nhà nước trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý. Triển khai xây dựng lại Đề án vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn huyện. Phân bổ biên chế hành chính, sự nghiệp và người làm việc cho các Hội. Thực hiện tinh giản biên chế trong năm với 05 trường hợp.

¹⁸ Quyết định bổ nhiệm, điều động công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, các trường học: 17 lượt bổ nhiệm mới, 30 lượt bổ nhiệm lại, 01 trường hợp không bổ nhiệm lại; cho chủ trương bầu bổ sung và phê chuẩn chức danh Phó Chủ tịch UBND 04 xã (Ba Cung, Ba Vì, Ba Khâm, Ba Tiêu); ban hành Quy chế bổ nhiệm hiệu trưởng, phó hiệu trưởng các trường học; thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đạt 100%, đúng quy định (19/19 trường hợp). Chú trọng điều động công chức, viên chức giữ chức vụ quản lý (07 trường hợp), điều động công chức để đảm bảo tiêu chuẩn vị trí việc làm (01 trường hợp), tăng cường công chức cho cấp xã (01 trường hợp công chức huyện điều động đến UBND xã), điều động viên chức giáo viên để đảm bảo tiêu chuẩn thành phần công nhận trường đạt chuẩn quốc gia năm 2023 (01 trường hợp). Bố trí đảm bảo số lượng cán bộ, công chức cấp xã theo định biên, giải quyết tình trạng thừa, thiếu cục bộ giữa các xã, thị trấn. Đến nay, chỉ còn 3 xã có số lượng công chức dôi dư (do yếu tố khách quan, quy định đến 01/4/2024 thực hiện sắp xếp đảm bảo quy định theo định biên giao). Giải quyết dứt điểm số lượng cán bộ dôi dư sau sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã theo Nghị quyết số 867/NQ-UBTVQH14 và dôi dư do không trùng cử cấp ủy viên cấp xã nhiệm kỳ 2020 - 2025: 01 cán bộ bố trí Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh thị trấn Ba Tơ, 04 cán bộ thôi việc. Hoàn thành phê duyệt quy hoạch chỉ huy trưởng, phó chỉ huy trưởng Quân sự cấp xã nhiệm kỳ 2023 - 2028.

Công tác chính sách cán bộ thực hiện kịp thời, đảm bảo quy định (Đề nghị Sở Nội vụ xếp lương cho CBCC cấp xã (do thay đổi về trình độ chuyên môn): 37 trường hợp, thực hiện tinh giản biên chế năm 2023 với 05 trường hợp; nâng lương trước hạn: 05 lượt và đề nghị Sở Nội vụ xét nâng lương trước hạn năm 2023 cho 48 lượt (bổ sung)). Ban hành Quyết định khen thưởng cho các tập thể và cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua yêu nước. Tổ chức Hội nghị tổng kết công tác thi đua khen thưởng năm 2022 và phát động phong trào thi đua năm 2023.

¹⁹ Hoàn thành phân công giáo viên trúng tuyển năm 2022; tuyển dụng đối với giáo viên theo thẩm quyền; tiếp nhận hồ sơ và báo cáo tình tuyển dụng viên chức, sinh viên cử tuyển năm 2023.

²⁰ Kết quả kiểm tra: Về công tác nội vụ (08 lượt); cải cách hành chính (18 lượt); tôn giáo, tín ngưỡng (02 lượt); thi đua, khen thưởng (03 lượt); dân vận chính quyền, dân chủ cơ sở (04 lượt); phân cấp quản lý nhà nước (04 lượt); nguồn nhân lực và tổ chức bộ máy (tự kiểm tra). Phục vụ các đoàn kiểm tra, giám sát cấp tỉnh (03 lượt). Kiểm tra đột xuất về chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính 04 lượt.

²¹ Thành lập Ban Chỉ đạo CCHC, Tổ giúp việc của Ban Chỉ đạo; công tác CCHC, chuyển đổi số, Đề án 06 của Chính phủ được xác định là nội dung trong các cuộc họp thường kỳ của UBND huyện hàng tháng. Các nhiệm vụ thuộc 06 lĩnh vực CCHC đã cơ bản ban hành xong làm cơ sở để thực hiện.

thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt trong giải quyết thủ tục hành chính. Tiếp tục tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện cấp Căn cước công dân, tài khoản định danh điện tử và thực hiện Đề án 06 của Chính phủ; hoàn thành các chỉ tiêu làm sạch dữ liệu dân cư; phối hợp với các cơ quan, ban, ngành hoàn thành việc rà soát thu thập, cập nhật thông tin người lao động vào cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư²². Ban hành kế hoạch về Chuyển đổi số và kế hoạch nâng cao thứ hạng chỉ số Chuyển đổi số; tiếp tục triển khai chương trình bồi dưỡng về kỹ năng số trên nền tảng trực tuyến tại Chuyên trang Chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi; tham gia Cuộc thi video clip Tổ công nghệ số cộng đồng lần thứ I; hỗ trợ miễn phí chữ ký số trên thiết bị di động khi giao dịch gửi hồ sơ trên dịch vụ công trực tuyến. Hướng dẫn truyền thông tuần lễ Chuyển đổi số năm 2023, tổ chức Toạ đàm cải cách hành chính gắn với ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trên địa bàn huyện.

3.5. Quốc phòng, an ninh

Triển khai toàn diện nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương trong năm. Công tác tuyển quân đạt 100% chỉ tiêu, xây dựng lực lượng dân quân tự vệ đạt 3,32% so với dân số, lực lượng thường trực, dự bị động viên đạt chỉ tiêu; tổ chức hội nghị triển khai nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương năm 2023; chỉ đạo huấn luyện, luyện tập theo kế hoạch. Đã hoàn thành nhiệm vụ diễn tập chiến đấu trong khu vực phòng thủ cấp xã cho 8 xã. Tổ chức bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh năm 2023. Xây dựng xã, thị trấn vững mạnh về quốc phòng đạt 100%, trong đó xã, thị trấn vững mạnh toàn diện 50%.

Tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm, bảo đảm an ninh, trật tự trên địa bàn. Tăng cường công tác phòng ngừa, đấu tranh hiệu quả với tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động “tín dụng đen”; phòng ngừa, đấu tranh tội phạm, vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động tổ chức đánh bạc và đánh bạc; nâng cao hiệu quả công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc²³. Tăng cường tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm về trật tự, an toàn giao thông, nhất là xử lý các hành vi vi phạm theo chuyên đề²⁴. Tính đến nay, đã mở 05 đợt cao điểm tấn công trấn áp các loại tội phạm; giải

²²Tính đến hết năm 2023, đã thu nhận 53.975 hồ sơ cấp CCCD, 22.191 hồ sơ định danh điện tử và hướng dẫn kích hoạt tài khoản định danh điện tử mức độ 2 cho 18.341 trường hợp (**số đã báo cáo: đã thu nhận 53.324 hồ sơ cấp CCCD, 20.199 hồ sơ định danh điện tử và hướng dẫn kích hoạt tài khoản định danh điện tử mức độ 2 cho 17.529 trường hợp**). Đã tiếp nhận trực tuyến đạt 100% đối với các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực cư trú.

²³ Xây dựng mới 03 mô hình (01 mô hình “Cơ sở giáo dục điển hình về phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; 01 mô hình “Hộ an toàn, thôn bình yên, xã đạt tiêu chí ANTT trong xây dựng nông thôn mới”; 01 mô hình “Đường dây nóng tiếp nhận tin báo ANTT, tố giác, tin báo về tội phạm tại xã Ba Giang”). Nhân rộng 03 mô hình (mô hình “Camera an ninh”; mô hình “Xã điển hình về phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”; mô hình “Trường học văn minh, học sinh thân thiện, không có ma túy, bạo lực học đường”). Tổ chức 01 Hội nghị “Công an lắng nghe ý kiến Nhân dân” tại thôn Đồng Tiên, xã Ba Bích, với hơn 40 lượt người tham dự, có 10 ý kiến góp ý. Phối hợp tổ chức 180 lượt phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tại khu dân cư, cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện, có trên 4.000 lượt người tham dự (**số đã báo cáo: 150 lượt phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tại khu dân cư, cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện, có trên 3.000 lượt người tham dự**).

²⁴ Tổ chức 1.409 ca tuần tra, kiểm soát bảo đảm TTATGT, phát hiện và lập biên bản 657 trường hợp vi phạm; tạm giữ 36 xe ô tô, 354 xe mô tô, 269 giấy tờ xe ô tô, 197 giấy tờ xe mô tô; tước quyền sử dụng giấy phép lái xe 186 trường hợp. Xử lý phạt tiền 657 trường hợp vi phạm, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 2.162.711.000 đồng. Tổ chức 55 lượt tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật tại các xã, thị trấn, có hơn 6.000 lượt người tham dự (**số đã báo cáo: tổ chức 1.281 ca tuần tra, kiểm soát bảo đảm TTATGT, phát hiện và lập biên bản 748 trường hợp vi phạm; tạm giữ 36 xe ô tô, 336 xe mô tô, 260 giấy tờ xe ô tô, 182 giấy tờ xe mô tô; tước quyền sử dụng giấy phép lái xe 177 trường hợp. Xử lý phạt tiền 629 trường hợp vi phạm, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 2.051.289.000 đồng. Tổ chức 54 lượt tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật tại các xã, thị trấn, có hơn 6.000 lượt người tham dự**).

quyết có hiệu quả các điểm phức tạp về tội phạm, tệ nạn xã hội, vi phạm pháp luật, không để kéo dài gây bức xúc dư luận; điều tra, khám phá 12/13 vụ = 92,3% phạm tội về trật tự xã hội; trong đó, điều tra, khám phá 02/02 vụ = 100% án rất nghiêm trọng (**số đã báo cáo: điều tra, khám phá 11/12 vụ = 91,6% phạm tội về trật tự xã hội; trong đó, điều tra, khám phá 01/01 vụ = 100% án rất nghiêm trọng**). Tai nạn giao thông xảy ra 12 vụ, 09 người chết, 16 người bị thương (**số đã báo cáo: 07 vụ tai nạn giao thông, làm chết 05 người, bị thương 08 người**), xảy ra 01 vụ cháy, thiệt hại ước tính hơn 2 tỷ đồng. Trong năm 2023, có 100% xã, thị trấn đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT” và 94,2% doanh nghiệp, cơ quan, trường học đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT”.

Tóm lại: Tình hình kinh tế - xã hội đạt nhiều kết quả khả quan: Tổng giá trị sản xuất (*giá so sánh năm 2010*) đạt 2.099,49 tỷ đồng, tăng 10,61% so với cùng kỳ năm 2022; sản lượng lúa đạt kế hoạch, giá trị sản xuất các sản phẩm công nghiệp tăng so với cùng kỳ. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn (*trừ thu từ sử dụng đất*) đạt và vượt dự toán giao. Cải cách hành chính tiếp tục được quan tâm và tập trung chỉ đạo thực hiện quyết liệt, chỉ số cải cách hành chính năm 2023 xếp thứ 5/13 huyện, thành phố, tăng 8 bậc so với năm 2022. Các chính sách an sinh xã hội, đền ơn đáp nghĩa được triển khai với nhiều hoạt động thiết thực, ý nghĩa. Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao sôi nổi. Quốc phòng, an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội được giữ vững.

Bên cạnh những kết quả đạt được, tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của huyện còn một số hạn chế, khó khăn cụ thể: Thực hiện xây dựng nông thôn mới còn gặp nhiều khó khăn, kết quả đem lại chưa cao. Các Chương trình mục tiêu quốc gia (*sự nghiệp và đầu tư*) giải ngân còn chậm. Thu tiền sử dụng đất đạt thấp. Thực hiện xử lý đất nhỏ hẹp tiến độ còn chậm. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện vẫn tiềm ẩn yếu tố phức tạp.

UBND huyện kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở KH&ĐT;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- CT, PCT UBND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các phòng, ban huyện;
- VP HĐND&UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, TCKH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Xuân Vinh